

Đồng Nai, ngày 02 tháng 10 năm 2026
Dong Nai, Date (02 / 10 / 2026)

GIẤY CHỨNG NHẬN
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC
(Certificate of quality water control)

Loại nước: Nước sinh hoạt tại: Cầu cảng
Kinds of water: Living water at: Harbor bridge
Của công ty: Cảng Đồng Nai ngày lấy mẫu: 21/9/2026
Of Company: Dong Nai Port date of taking: September 21, 2026

KẾT QUẢ KIỂM TRA
(RESULT)

TT N ^o	Thử Nghiệm Description	Phương Pháp Method	Tiêu chuẩn cho phép Criterion allow	Kết quả và ghi chú Result and note
1	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187-1:2019	< 1CFU/100ml	0/100ml
2	<i>Coliforms tổng số</i> (Total Coliforms)	TCVN 6187-1:2019	< 1CFU/100ml	0/100ml
3	<i>Clo dư</i> (Residual Chlorine)	Chlorine test	0,2 – 1,0 mg/l	0,26 mg/l
4	<i>Độ đục</i> (Turbidity)	Turbidity AL450T-IR	≤ 2 NTU	0,06 NTU
5	<i>Màu sắc</i> (Color)	TCVN 6185:2015	≤ 15 TCU	Không phát hiện (No detected)
6	<i>Mùi, vị</i> (Taste and odor)	Cảm quan Sensory	Không có mùi lạ (No unusual odor)	Không có mùi lạ (No unusual odor)
7	<i>pH*</i>	TCVN 6492:2015	6,0 - 8,5	7,20
8	<i>Arsenic (As)</i>	SMEWW 3125 B:2023	≤ 0,01 mg/l	Không phát hiện (No detected)
9	<i>Chỉ số Pecmanganat</i> (Pecmanganat index)	TCVN 6186:1996	≤ 2 mg/l	0,89 mg/l
10	<i>Amoni (tính theo N)</i> (Ammonia asN)	TCVN 6186:1996	≤ 1 mg/l	0,04 mg/l

* **Nhận xét:** Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

* **Obsevation:** The water samples have required testing indicators that meet the requirements according to QCVN 01-1:2024/BYT.

* Phương thức cấp nước:

* ProcEDURE of supply water:

Trực tiếp

Direct

☐

hoặc gián tiếp

or indirect

☐

bởi :

by :

* Ngoài ra còn phải khử trùng:

* Besides disinfection:

ĐÃ KIỂM TRA, NAY CHỨNG NHẬN

Checked, We certify

Nguồn nước đã tuân thủ với điều kiện vệ sinh quy định

Được phép sử dụng

The water has conformed to the current sanitary regulations

Good for user

* Giấy chứng nhận này có giá trị tới ngày :

This certificate expire on

30 / 12 / 2026

Date 30th, December, 2026



Nguyễn Xuân Quang

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2932 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 02932.26****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai
Địa chỉ : 1B - D3, khu phố 2, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 2000+200ml
Ngày nhận mẫu : 21/09/2026
Ngày trả kết quả : 01/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng K1 - Cảng Long Bình Tân
Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
P. TRƯỞNG KHOA***Đào Mạnh Đạt*

Đồng Nai, ngày 27 tháng 09 năm 2026

*Trần Ngọc Quang*



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02932.26	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	21/09/2026
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	21/09/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,26 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	21/09/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,06 NTU	≤ 2 NTU	21/09/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	23/09/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	21/09/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,20	6,0 - 8,5	21/09/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	22/09/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,89 mg/l	≤ 2mg/l	22/09/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	21/09/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2933 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02933.26	Trang : 1/2
---------------------	-------------

Tên khách hàng : Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai
Địa chỉ : 1B - D3, khu phố 2, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 2000+200ml
Ngày nhận mẫu : 21/09/2026
Ngày trả kết quả : 01/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng K3 - Cảng Long Bình Tân
Người lấy mẫu : Khoa KDYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XÉT NGHIỆM
P. TRƯỞNG KHOA

Dào Mạnh Đạt

Đồng Nai, ngày 27 tháng 09 năm 2026.



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02933.26	Trang: 2/2
---------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	21/09/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	21/09/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,20 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	21/09/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,03 NTU	≤ 2 NTU	21/09/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	1,82 TCU	≤ 15 TCU	23/09/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	21/09/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,07	6,0 - 8,5	21/09/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00059 mg/l	≤ 0,01mg/l	22/09/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,89 mg/l	≤ 2mg/l	22/09/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	21/09/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.